TAND HUYỆN THƯỜNG XUÂN TỈNH THANH HOÁ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2018/QĐST - HNGĐ	*Thường Xuân, ngày 26 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2018/TLST – HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm: 1985

Trú tại: Thôn , xã T, huyện Thường Xuân - Thanh Hóa.

Và bị đơn: Chị **Vi Thị L**, sinh năm: 1990.

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện Thường Xuân - Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về *"mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*".

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm: 1985

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện Thường Xuân - Thanh Hóa.

Chị **Vi Thị L**, sinh năm: 1990.

Trú tại: Thôn T, xã Tân T, huyện Thường Xuân - Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về hôn nhân:***

Nguyên đơn anh Nguyễn Văn Đ và bị đơn chị Vi Thị L tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

**** Về con cái:***

Nguyên đơn anh Nguyễn Văn Đ và bị đơn chị Vi Thị L công nhận vợ chồng có 01 (một) con chung là cháu Nguyễn Châu A, sinh ngày 14/4/2014. Hai bên tự nguyện thỏa thuận giao cháu Nguyễn Châu A cho anh Nguyễn Văn Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Chị Vi Thị L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) cho đến khi cháu Nguyễn Châu A đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 5/2018. Chị L có quyền đi lại, thăm nom con theo quy định của pháp luật.

**** Về tài sản, công nợ***:

Nguyên đơn anh Nguyễn Văn Đ và bị đơn chị Vi Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Về án phí:***

Nguyên đơn anh Nguyễn Văn Đ và bị đơn chị Vi Thị L tự nguyện thỏa thuận anh Nguyễn Văn Đ nhận nộp toàn bộ án phí của vụ án là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*, trong đó 150.000 đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí đối với phần nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Văn Đ đã nộp tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số 0003264 ngày 15 tháng 3 năm 2018. Số tiền này được chuyển thành tiền các khoản án phí anh Nguyễn Văn Đ nhận nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Xuân Tuyên